ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 83 /2023/QĐ-UBND	*Ninh Thuận, ngày 10 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/ 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 28/6/2020;

Căn cứ khoản 4 Điều 28 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29/6/2022 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 3743/TTr-SXD ngày 30/10/2023 và Báo cáo thẩm định số 2685/BC-STP ngày 21/9/2023 của Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày *20* tháng *11* năm 2023 và thay thế các Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 31/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chế độ báo cáo, cung cấp, kiểm tra thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 02/3/2021 của Ủy ban nhân dân

tỉnh ban hành Quy chế quản lý, khai thác, sử dụng, cập nhật cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Cục trưởng Cục Thống kê; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :
- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra Văn bản QPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND các Huyện - thành phố;
- Công báo;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- VPUB: LĐVP, KTTH, VXNV, BTCD;
- Lưu: VT. TL

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Phan Tấn Cảnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

(kèm theo Quyết định số 83 /2023/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định việc phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Những nội dung không được quy định tại Quy chế này thì thực hiện theo quy định tại Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29/6/2022 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản và các quy định khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp phải kịp thời, đồng bộ, chặt chẽ, thống nhất, thường xuyên, đảm bảo đúng quy định pháp luật hiện hành.

2. Tuân thủ các nguyên tắc về xây dựng, quản lý và khai thác, sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản quy định tại Điều 6 của Nghị định số 44/2022/NĐ-CP và các quy định có liên quan.

3. Nội dung cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức và đảm bảo đầy đủ, chính xác đúng theo biểu mẫu, thời hạn được quy định trong Quy chế.

Chương II
PHỐI HỢP XÂY DỰNG, CHIA SẺ, CUNG CẤP THÔNG TIN VÀ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG HỆ THỐNG THÔNG TIN VỀ NHÀ Ở VÀ THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN

Điều 4. Phối hợp trong việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản

1. Sở Xây dựng chủ trì thu thập thông tin, tiếp nhận thông tin, dữ liệu do các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chia sẻ, cung cấp theo Quy chế này để xây dựng, tích hợp vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

2. Trường hợp thông tin, dữ liệu do các cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp không thống nhất, chưa đồng bộ, cần kiểm tra, đối chiếu thông tin, dữ liệu thì Sở Xây dựng có trách nhiệm phối hợp các cơ quan, tổ chức, cá nhân làm rõ, thống nhất về thông tin, dữ liệu trước khi tích hợp vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến nhà ở, thị trường bất động sản, dự án bất động sản có trách nhiệm chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu theo định kỳ; theo yêu cầu đột xuất của Bộ Xây dựng, Ủy ban nhân dân Tỉnh và đề nghị của Sở Xây dựng.

Điều 5. Phối hợp trong việc chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

1. Hình thức chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu:

Việc chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu được thực hiện trực tuyến tại Cổng thông tin của hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản (địa chỉ website http://www.batdongsan.xaydung.gov.vn) và thực hiện theo các biểu mẫu quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

2. Chế độ, nội dung, thời hạn chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản:

a) Các thông tin, dữ liệu cung cấp, chia sẻ theo định kỳ hàng quý (thực hiện trước ngày 10 tháng cuối cùng của quý báo cáo):

- Sở Xây dựng cung cấp các thông tin, dữ liệu về Chứng chỉ môi giới bất động sản đã cấp trong kỳ theo Biểu mẫu số 4 Phụ lục kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

- Sở Tài nguyên và Môi trường chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về tình hình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo Biểu mẫu số 6 Phụ lục kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào lĩnh vực kinh doanh bất động sản trên địa bàn tỉnh theo Biểu mẫu số 7 Phụ lục kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

- Cục thuế chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về thuế đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản gửi theo Biểu mẫu số 8 Phụ lục kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

- Chủ đầu tư cung cấp thông tin, dữ liệu về dự án bất động sản và sản phẩm bất động sản đủ điều kiện giao dịch trong kỳ báo cáo theo Biểu mẫu số 10 Phụ lục Nghị định số 44/2022/NĐ-CP. Trường hợp chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án thì chủ đầu tư nhận chuyển nhượng thực hiện cung cấp thông tin, dữ liệu theo Biểu mẫu số 11 Phụ lục kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-

CP. Kê khai, cung cấp thông tin, dữ liệu về tình hình giao dịch bất động sản của dự án trong kỳ báo cáo theo Biểu mẫu số 12 Phụ lục kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

- Sàn giao dịch bất động sản cung cấp thông tin, dữ liệu về tình hình giao dịch chuyển nhượng, mua bán bất động sản thông qua Sàn giao dịch theo Biểu mẫu số 13 Phụ lục kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

b) Các thông tin, dữ liệu cung cấp, chia sẻ theo định kỳ hàng năm (thực hiện trước ngày 10 tháng cuối cùng của năm báo cáo):

- Sở Xây dựng cung cấp thông tin, dữ liệu về chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở và kết quả thực hiện phát triển nhà ở; các trường hợp phát triển nhà ở theo Biểu mẫu số 5 Phụ lục Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố cung cấp thông tin, dữ liệu về số lượng và diện tích nhà ở, dân số khu vực đô thị, nông thôn theo Biểu mẫu số 9 Phụ lục kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

Điều 6. Xử lý, lưu trữ thông tin, dữ liệu

1. Sở Xây dựng thực hiện tiếp nhận, tổng hợp, rà soát các thông tin, dữ liệu được quy định tại Điều 3 Quy chế này.

2. Sở Xây dựng là cơ quan quản lý hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản, có trách nhiệm xử lý thông tin, dữ liệu trước khi được tích hợp và lưu trữ vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản để đảm bảo tính hợp lý, thống nhất. Nội dung xử lý thông tin, dữ liệu thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

3. Đối với các thông tin, dữ liệu được cập nhật từ cơ sở dữ liệu chuyên ngành thì cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu chuyên ngành đó có trách nhiệm đảm bảo về tính chính xác của thông tin, dữ liệu.

4. Thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản phải được số hóa, lưu trữ và bảo quản theo quy định của pháp luật về lưu trữ và các quy định chuyên ngành để đảm bảo an toàn, thuận tiện trong việc quản lý, khai thác, sử dụng thông tin.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản

1. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

a) Sử dụng bộ máy, biên chế được giao để xây dựng và quản lý hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định số 44/2022/NĐ-CP và các quy định liên quan.

b) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện việc tổng hợp, tính toán các chỉ tiêu thống kê về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định tại Điều 9 và Điều 14 của Nghị định số 44/2022/NĐ-CP. Định kỳ công bố thông tin cơ bản về nhà ở và thị trường bất động sản của tỉnh trên Cổng thông tin điện tử theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP và gửi báo cáo Bộ Xây dựng theo quy định.

c) Chia sẻ, cung cấp thông tin cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có nhu cầu khai thác, sử dụng thông tin theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin và các pháp luật liên quan.

d) Xây dựng và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kế hoạch điều tra, thu thập, cập nhật thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh trong kế hoạch, nhiệm vụ của mình và tổ chức thực hiện sau khi được chấp thuận.

đ) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các chủ đầu tư, sàn giao dịch bất động sản, về việc thực hiện chế độ cung cấp thông tin, dữ liệu được quy định tại Quy chế này.

e) Công bố các cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm quy định của Quy chế này trên Cổng thông tin điện tử Sở Xây dựng.

h) Sử dụng bộ máy, biên chế được giao để xây dựng và quản lý hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định tại khoản 2 Điều 22 của Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

2. Trách nhiệm của các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu về quy hoạch sử dụng đất; tình hình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

b) Cục Thống kê kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu số về kết quả Tổng điều tra dân số và nhà ở, kết quả điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ. Chỉ đạo các Chi cục Thống kê phối hợp với các Phòng chức năng huyện (Phòng kinh tế) tính toán số liệu hàng năm phục vụ báo cáo cho UBND huyện về số lượng và diện tích nhà ở, dân số khu vực đô thị, nông thôn hàng năm theo Biểu mẫu số 9 Phụ lục kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

c) Sở Tài chính căn cứ đề xuất của Sở Xây dựng, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định cấp kinh phí hàng năm từ ngân sách địa phương cho công tác điều tra, thu thập thông tin phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản; quản lý, vận hành hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh; xây dựng, công khai và tích hợp thông tin quy hoạch vào hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản quốc gia theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

d) Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, hỗ trợ Sở Xây dựng triển khai hệ thống hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin và hệ thống phần mềm phục vụ quản lý, vận hành, khai thác hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản của tỉnh.

đ) Các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về thu thập, chia sẻ, cung cấp các thông tin liên quan đến lĩnh vực nhà ở và thị trường bất động sản được quy định trong phạm vi chức năng quản lý của mình. Phối hợp với Sở Xây dựng trong việc kết nối, chia sẻ thông tin từ các cơ sở dữ liệu có liên quan do mình quản lý, đồng thời đảm bảo cho việc duy trì, kết nối, chia sẻ thông tin với cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

3. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan

a) Tuân thủ các nguyên tắc về xây dựng và sử dụng thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản được quy định tại Quy chế này, Nghị định số 44/2022/NĐ-CP và các quy định có liên quan.

b) Thực hiện chia sẻ, cung cấp đầy đủ thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định, đúng thời hạn. Trường hợp bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan mà không chia sẻ, cung cấp thông tin đúng thời hạn theo quy định thì có văn bản báo cáo và chia sẻ, cung cấp thông tin ngay sau khi có điều kiện thực hiện.

c) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tài khoản được cung cấp và chịu trách nhiệm về mọi hoạt động được thực hiện bằng tài khoản của mình. Trường hợp mật khẩu bị mất hoặc bị đánh cắp hoặc phát hiện có người sử dụng trái phép tài khoản của mình, phải thông báo kịp thời cho Sở Xây dựng.

d) Không được làm sai lệch, hư hỏng, thất thoát thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản; chiếm giữ, tiêu hủy trái phép, làm hư hại thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

đ) Không được lợi dụng việc chia sẻ, cung cấp thông tin để sách nhiễu, trục lợi, phát tán các thông tin trái với các quy định của pháp luật; cản trở việc khai thác, sử dụng thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định.

e) Khai thác, sử dụng thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trái với quy định của Quy chế này, Nghị định số 44/2022/NĐ-CP và các quy định khác của pháp luật.

g) Không được chia sẻ, cung cấp cho bên thứ ba dữ liệu do cơ quan nhà nước có thẩm quyền chia sẻ, cung cấp cho mình để khai thác, sử dụng trừ trường hợp được cơ quan quản lý hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản có thẩm quyền cho phép.

h) Thông báo kịp thời cho Sở Xây dựng về những sai sót của thông tin, dữ liệu đã chia sẻ, cung cấp.

Điều 8. Xử lý các hành vi vi phạm

1. Các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm quy định về quản lý, sử dụng, kê khai thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản sẽ bị xử phạt hành chính theo quy định tại điều 60 Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính về xây dựng, bao gồm các hành vi vi phạm sau đây:

a) Không cung cấp, cung cấp không chính xác, không đầy đủ hoặc không đúng thời hạn kê khai thông tin, dữ liệu về thị trường bất động sản cho cơ quan quản lý hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định;

b) Cung cấp cho bên thứ ba dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cung cấp cho mình mà không được sự cho phép của cơ quan quản lý hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định;

c) Không làm rõ, giải trình và chỉnh sửa theo quy định đối với nội dung thông tin thị trường bất động sản do mình cung cấp theo yêu cầu của cơ quan quản lý hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản;

d) Làm sai lệch, hư hỏng hoặc thất thoát hệ thống thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản thuộc hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở quốc gia và của địa phương theo quy định;

đ) Chiếm giữ, tiêu hủy trái phép thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản thuộc hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở quốc gia và của địa phương theo quy định;

e) Cản trở việc khai thác, sử dụng thông tin dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản thuộc hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở quốc gia và của địa phương theo quy định;

g) Không thông báo kịp thời cho cơ quan quản lý hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản về những sai sót của thông tin, dữ liệu đã cung cấp.

2. Giao Sở Xây dựng chỉ đạo Thanh tra Xây dựng theo dõi, lập biên bản và tổ chức xử phạt theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xử phạt đối với hành vi vi phạm được quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

Sở Xây dựng có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.